DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ THI TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2020
CỦA BỆNH VIỆN TÂM THẦN TRUNG ƯƠNG 2
(Kèm theo Thông báo số 01/TB-BV ngày 04/01/2021 của Giám đốc Bệnh viện)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Chức danh NN	Mã số
		Nam	Nữ			
1	Đặng Khánh Hiệp	20/11/1993		32/5, Đường DC6, Sơn Kỳ, Tân Phú, HCM	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03
2	Triệu Tiến Hưng	20/10/1982		42/3/43/B7, Tổ 46A, Kp9, Tân Phong, Biên Hòa, ĐN	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03
3	Nguyễn Thị Thanh Hương		12/06/1994	234, Kp2, Trảng Dài, Biên Hòa, ĐN	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03
4	Lê Thị Giang Linh		03/02/1995	Thôn Nam Lâm, Nghĩa Lâm, Nghĩa Đàn,Nghệ An	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03
5	Nguyễn Thùy Trang		23/02/1994	A37, Kp7, Tân Phong, Biên Hòa, ĐN	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03
6	Trần Thị Mây		03/03/1994	Xóm 1, Minh Châu, Diễn Châu, Nghệ An	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03
7	Sơn Minh Nhật	01/05/1983		95/27/2, Tổ 34, Kp7, Tân Phong, Biên Hòa, ĐN	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03
8	Vũ Sỹ Sơn	19/10/1974		Tổ 27, Kp5, Trảng Dài, Biên Hòa, ĐN	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03
9	Hoàng Mạnh Hùng	21/05/1989		Đạt Hiếu 2, P. Đạt Hiếu, Buôn Hồ, Dak Lak	Chuyên viên hạng III	01.003

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Chức danh NN	Mã số
10	Nguyễn Thị Mai Linh		24/07/1987	157/16, Kp2, Tân Phong, Biên Hòa, ĐN	Chuyên viên hạng III	01.003
11	Trần Tất Đạt	28/09/1993		32/2, Kp7, Tân Phong, Biên Hòa, ĐN	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
12	Hoàng Thị Lành		20/02/1994	0.04 Chung cư A1-5, Tầng Thới An SGGĐ, P. Thới An, Q12, HCM	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
13	Nguyễn Thị Loan		04/02/1990	Kp4, Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
14	Nguyễn Thị Lương		15/03/1989	Thôn 3, Quản Bình, Quảng Xương, Thanh Hóa	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
15	Nguyễn Thị Phương		04/10/1992	Khu 2, Ấp 7, An Phướng, Long Thành, ĐN	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
16	Lê Trạc Tùng	23/7/1989		Tổ 18, Kp4, Trảng Dài, Biên Hòa, ĐN	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
17	Nguyễn Thị Kim Tuyến		08/04/1995	Tổ 26, Kp4, Trảng Dài, Biên Hòa, ĐN	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
18	Phan Đại Lộc	08/08/1988		376, Nguyễn Trọng Tuyển, P2, Q.Tân Bình, HCM	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22
19	Hoàng Thượng Chí	29/08/1989		L33, Tổ 14, Kp6, Tam Hiệp, Biên Hòa, ĐN	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22
20	Vũ Việt Đức	29/04/1995		154, đường Trương Định, Kp2, Tân Mai, BH, ĐN	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22
21	Đinh Thùy Trà My		24/9/1989	169 Xóm 4, Tổ 25, Thái Hòa, Hố Nai 3,Trảng Bom, ĐN	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Chức danh NN	Mã số
22	Chu Dương Thanh Thảo		08/09/1995	189/67, Kp2, Trung Dũng, Biên Hòa, ĐN	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22
23	Nguyễn Khánh Thư		20/02/1996	10, Kp7, Tân Phong, Biên Hòa, ĐN	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22
24	Phạm Doãn Văn	09/10/1994		82, Nguyễn Văn Tiên, Tân Phong, Biên Hòa ĐN	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22
25	Lê Thị Hiền		10/02/1992	36A9, Kp11, Tân Phong, Biên Hòa, ĐN	Kế toán hạng III	06.031
26	Lê Thị Mỹ Trang		16/04/1989	B13, Tổ 4, Kp1, Tân Hiệp, Biên Hòa, ĐN	Kế toán hạng III	06.031
27	Đậu Thị Hoài Thanh		02/09/1990	Lập Thành, Đâu Giây, Thống Nhất, ĐN	Kế toán hạng III	06.031
28	Nguyễn Thị Lành		02/10/1993	Thường Nga, Can Lộc, Hà Tĩnh	KTY XN hạng III	V.08.07.20
29	Vũ Thụy Ngọc Thảo		20/07/1994	83/2/7/4, Kp2,P.Tân Phong, Biên Hòa, ĐN	KTY XN hạng III	V.08.07.20
30	Trần Văn Thịnh	19/09/1991		50-52A8, Kp11, Tân Phong, Biên Hòa, ĐN	KTY XN hạng III	V.08.07.20
31	Hà Đức Vững	17/04/1988		Đức Hậu, Gia Trung, Gia Viễn, Ninh Bình	Kỹ sư XD hạng III	V.04.02.06
32	Lê Thanh Dung		14/11/1985	Tổ 1, KP4, Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai	Dược sĩ hạng IV	V.08.08.23
33	Võ Thanh Nha		12/12/1996	415, Võ Nguyên Giáp, Phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, tỉnh Đồng Nai	Dược sĩ hạng IV	V.08.08.23

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Chức danh NN	Mã số
34	Lại Văn Tám	05/06/1984		Hẻm 3, Tổ 51, Kp 4B, Trảng Dài, Biên Hòa, ĐN	Dược sĩ hạng IV	V.08.08.23
35	Nguyễn Ngọc Phương Thảo		25/08/1997	A153, Kp7. Tân Phong, Biên Hòa, ĐN	Dược sĩ hạng IV	V.08.08.23
36	Nguyễn Thị Kim Hoa		21/10/1994	Phước Tân, Biên Hòa, ĐN	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
37	Nguyễn Huy Hoàng	01/09/1996		A37, Kp7, Tân Phong, Biên Hòa, ĐN	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
38	Trần Thị Hương		01/02/1979	70/4/1D, Kp9, Tân Phong, Biên Hòa, ĐN	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
39	Nguyễn Thị Duy Huyên		13/11/1989	Ấp2, Xã Bàu Cạn, Long Thành, ĐN	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
40	Huỳnh Thị Thùy Mi		05/07/1995	153C, Kp2, Bình Đa, Biên Hòa, ĐN	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
41	Nguyễn Thị Nga		16/10/1989	Tổ 38, Kp3, Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
42	Nguyễn Thị Bích Ngọc		30/08/1996	Nam Cát Tiên, Tân Phú, Đồng Nai	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
43	Phạm Nguyễn Ngọc Nhung		13/05/1993	186/21/6, Tổ 39A, Kp 11A,Tân Phong BH, ĐN	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
44	Trần Thị Tuyết Nhung		25/10/1990	Kp3, Trảng Dài, Biên Hòa, ĐN	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
45	Nguyễn Việt Quốc	01/10/1991		1835, Tổ 6, Ấp Thanh Thọ, Phú Xuân, Tân Phú, ĐN	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
46	Nguyễn Thị Phương Thảo		17/08/1991	32/2, Kp6, P.Tân Tiến, Biên Hòa, ĐN	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
47	Nguyễn Xuân Thương	24/08/1993		Tân Hợp, Hướng Hóa, Quảng Trị	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Chức danh NN	Mã số
48	Vũ Thị Thu Trang		17/12/1993	Tổ 31, Khu phố 4C, phường Trảng Dài, Biên Hòa, ĐN	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
49	Đặng Thị Hà Giang		15/10/1997	Tổ 21, Kp3, Trảng Dài, Biên Hòa, ĐN	KTY XN hạng IV	V.08.07.19
50	Trần Thị Ngọc Hà		05/07/1996	7E, Kp6, P.Trung Dũng, Biên Hòa, ĐN	KTY XN hạng IV	V.08.07.19
51	Trần Phi Long	25/10/1997		400/4, Kp2, Thống Nhất, Biên Hòa, ĐN	KTY XN hạng IV	V.08.07.19
52	Trương Ngọc Mai		06/07/1997	93/7, Kp7, P.Tân Phong, Biên Hòa, ĐN	KTY XN hạng IV	V.08.07.19
53	Mai Thị Tâm		01/04/1989	Tổ 7, Kp5A, Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai	KTY XN hạng IV	V.08.07.19
54	Trương Văn Sơn	04/12/1996		Kp11,phường Tân Phong, Biên Hòa, Đồng Nai	KTY CĐHA hạng IV	V.08.07.19

Tổng cộng: 54 người